## Phiếu đánh giá - Báo cáo

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tiêu chí | 1- Kém | 2 – Khá | 3 – Tốt | 4- Xuất sắc |
| Nội dung | Chưa chỉ ra được các thách thức cần giải quyết | Chỉ ra được các thách thức cần giải quyết nhưng việc lựa chọn giải pháp chưa có căn cứ | Chỉ ra được các thách thức cần giải quyết, có khảo sát lựa chọn phương pháp nhưng kết quả chưa chứng minh được phương pháp đề xuất đạt được yêu cầu đặt ra | Chỉ ra được các thách thức cần giải quyết, có khảo sát lựa chọn phương pháp, kết quả chứng minh được phương pháp đề xuất đạt được yêu cầu đặt ra |
| Độ chính xác | Đưa thông tin sai lệch, không đúng yêu cầu đề ra | Chỉ có một phần nhỏ nội dung liên quan đến yêu cầu | Thể hiện được các kiến thức liên quan đến topic một cách rõ ràng và chính xác, đúng yêu cầu | Thể hiện được toàn diện kiến thức của topic và có những ví dụ minh hoạ và giải thích cụ thể |
| Sắp xếp | Thông tin gần như không được sắp xếp gây khó khăn cho người nghe để theo dõi | Thông tin được sắp xếp một cách lỏng lẻo và không rõ ràng về bố cục | Được sắp xếp logic | Thông tin được sắp xếp chu đáo, cung cấp cho người nghe một cách mới để tiếp cận với topic |
| Chuyên nghiệp | Người nói khó nghe, và phong cách thuyết trình không thể chấp nhận được | Người nói hơi nhỏ hoặc khó nghe. Phong cách thuyết trình có thể chấp nhận được | Người nói dễ nghe, dễ hiểu và phong cách thuyết trình thích hợp. | Người nói điều chỉnh âm lượng to nhỏ phù hợp với nội dung. Phong cách thuyết trình trên cả tuyệt vời |
| Giải đáp thắc mắc | Trả lời được từ 0 đến 25% số lượng câu hỏi | Trả lời được từ 25-50% số lượng câu hỏi. | Trả lời được 50-75% số lượng câu hỏi. | Trả lời được trên 75% câu hỏi và có lý giải sâu sắc, độc đáo |